CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ (UPCOM: KVC)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	1,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-5.3%	**12.5%**	**0%**

ROE Q3/25: **-1.5%** | +/- YoY ▲ 2.8%

DT thuần *Q3/25*: **20.6** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 0.50 ▲ 2.7% | YoY ▼ 22.6 ▼ 52.2%

DT thuần *9T 2025*: **78.7** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 41.3 ▼ 34.5%

LN gộp *Q3/25*: **0.66** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 0.17 ▼ 21.0% | YoY ▲ 2.20 ▲ 143%

LN gộp *9T 2025*: **-0.49** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 5.87 ▲ 92.3%

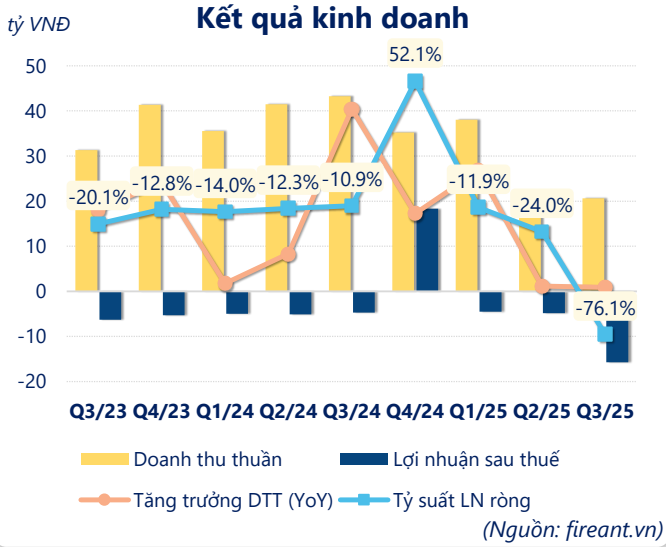
LN thuần *Q3/25*: **-1.49** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 0.54 ▲ 26.8% | YoY ▲ 3.22 ▲ 68.5%

LN thuần *9T 2025*: **-8.03** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 6.77 ▲ 45.6%

LN sau thuế *Q3/25*: **-15.7** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 10.9 ▼ 226% | YoY ▼ 11.0 ▼ 234%

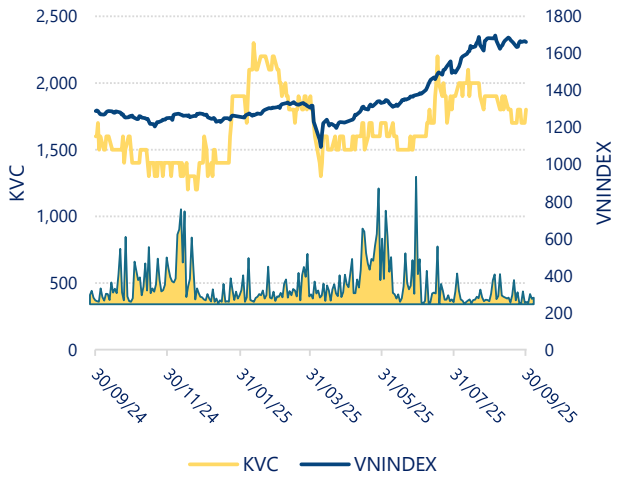
LN sau thuế *9T 2025*: **-25.1** *tỷ VNĐ* | YoY ▼ 10.3 ▼ 69.5%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

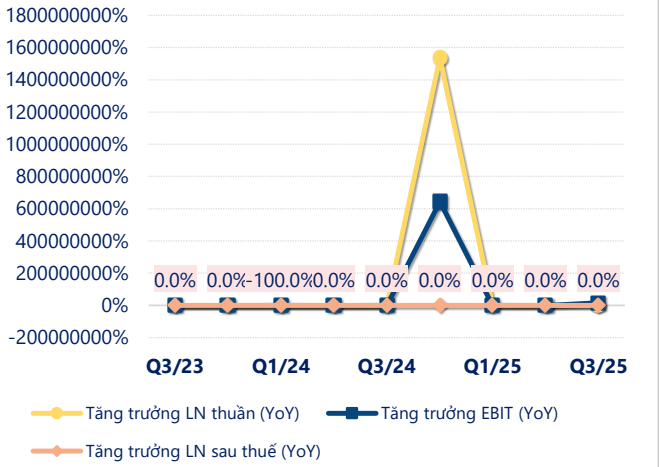
Lịch sử giá



CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ (UPCOM: KVC)

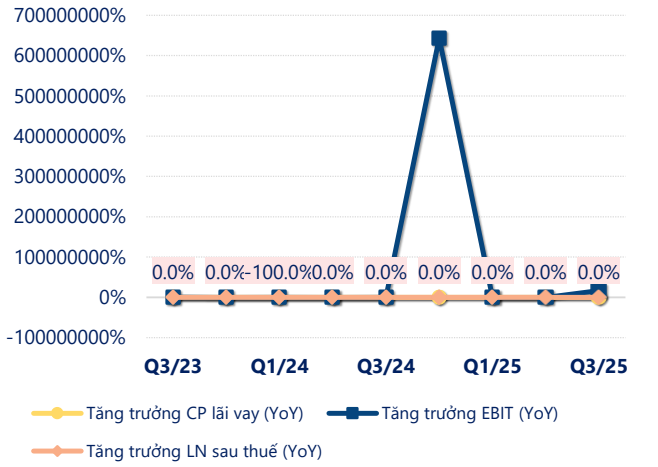
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



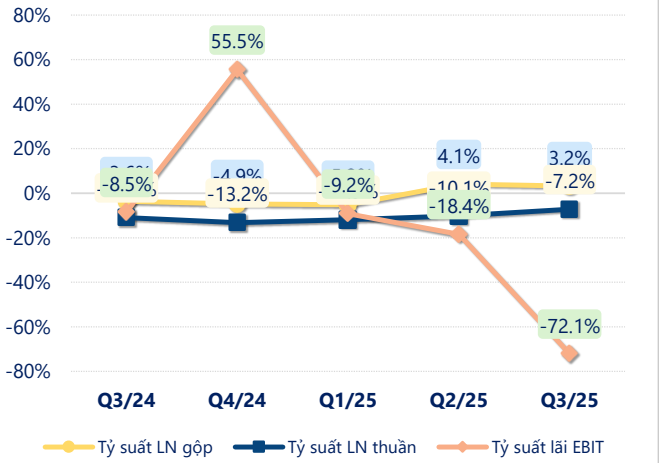
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



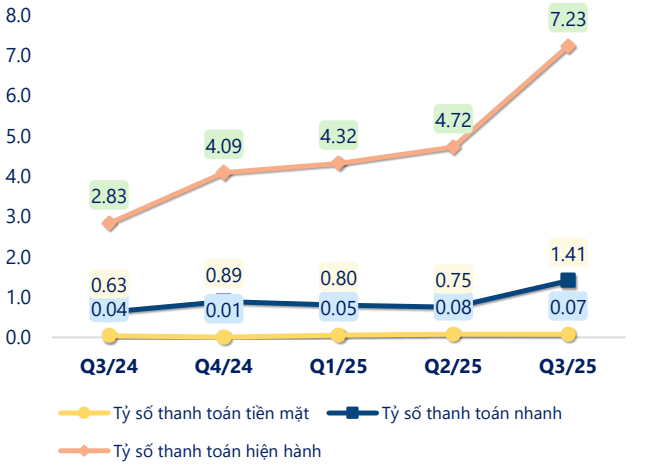
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



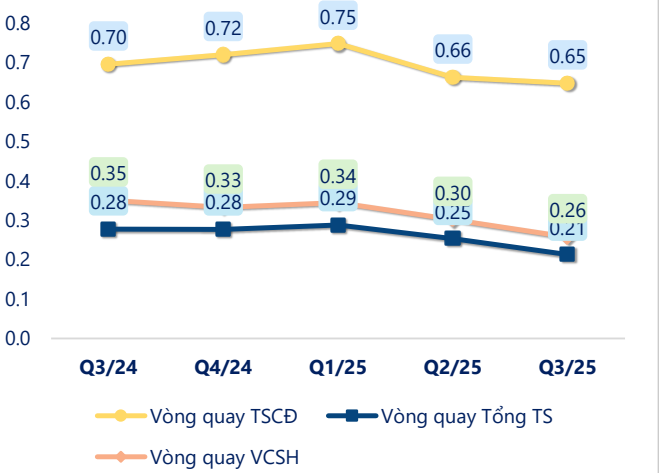
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



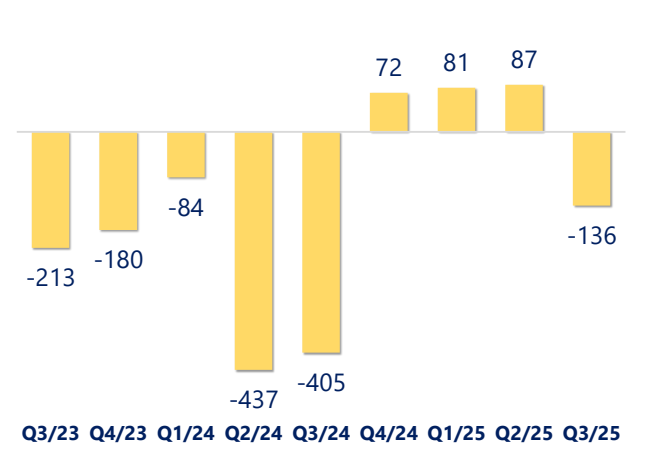
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

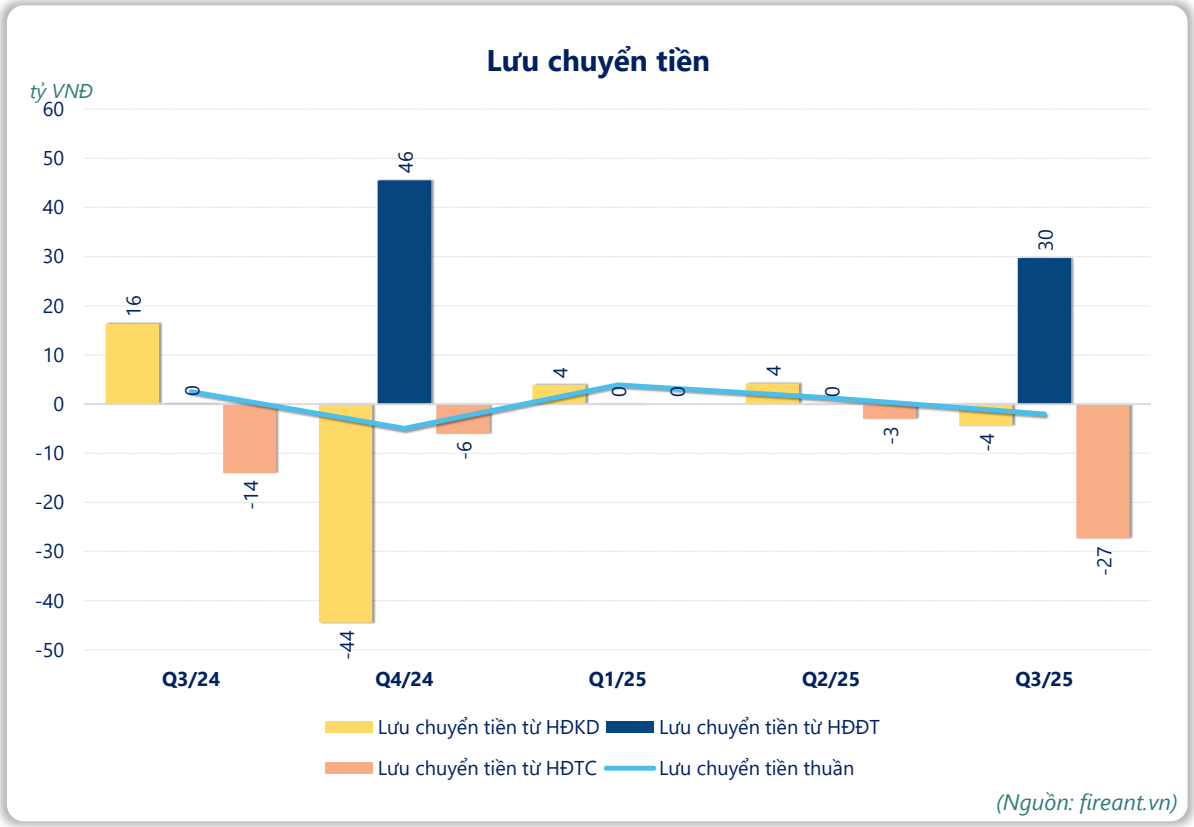


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ (UPCOM: KVC

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**20.6**	**43.2**	**-52.2%**	**78.7**	**120**	**-34.5%**
Giá vốn hàng bán	20.0	44.8	-55.4%	79.2	127	-37.4%
Lợi nhuận gộp	0.66	-1.54	143%	-0.49	-6.36	92.3%
Doanh thu HĐTC	0.00	-0.01	100%	0.00	0.00	-85.9%
Chi phí TC	0.83	1.05	-20.7%	2.98	3.39	-12.1%
Chi phí lãi vay	0.83	1.05	-20.7%	2.98	2.39	24.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.56	0.86	-35.0%	1.68	1.19	40.6%
Chi phí QLDN	**0.75**	**1.26**	**-40.6%**	**2.89**	**3.83**	**-24.5%**
LN thuần từ HĐKD	-1.49	-4.71	68.5%	-8.03	-14.8	45.6%
Lợi nhuận khác	**-14.2**	**0.00**		**-17.0**	**-0.01**	**-115339%**
LN trước thuế	-15.7	-4.71	-234%	-25.1	-14.8	-69.5%
Lợi nhuận sau thuế	**-15.7**	**-4.71**	**-234%**	**-25.1**	**-14.8**	**-69.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-15.7**	**-4.71**	**-234%**	**-25.1**	**-14.8**	**-69.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)